

Số: 48/2021/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 16 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 21/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2021 về việc “**tranh chấp Ly hôn**”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Lê M, sinh năm 1984; Trú tại: khu phố C, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: Anh Lê Công S, sinh năm 1980; Trú tại: thôn M, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Huỳnh Lê M và anh Lê Công S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Huỳnh Lê M và anh Lê Công S có 01 con chung tên Lê N, sinh ngày 23/10/2011. Ly hôn, chị M và anh S thống nhất giao cháu Lê N cho chị Huỳnh Lê M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Lê Công S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Huỳnh Lê M tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn; nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006979 ngày 13/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, nên hoàn trả lại cho chị M 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND TP Tuy Hòa;*
- *TAND tỉnh Phú Yên;*
- *Chi cục THADS TP Tuy Hòa;*
- *UBND phường P, thành phố T*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Xuân Thu